

Số: /SGDDĐT-VP

Hải Phòng, ngày tháng năm 2023

V/v cung cấp thông tin phục vụ phiên họp Ban Chỉ đạo CĐS Bộ GDĐT

Kính gửi:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục Công nghệ thông tin, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Văn bản số 159/CNTT ngày 07/3/2023 về việc phối hợp cung cấp thông tin phục vụ phiên họp Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT).

Ngày 08/3/2023, Sở GDĐT Hải Phòng ban hành Văn bản số 584/SGDDĐT-VP về việc cung cấp thông tin phục vụ phiên họp Ban Chỉ đạo chuyển đổi số ngành GDĐT thành phố với các đơn vị giáo dục.

Ngày 17/3/2023, Sở GDĐT Hải Phòng tổ chức Hội nghị giao ban trực tuyến về Cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành giáo dục thành phố.

Trên cơ sở các ý kiến trực tiếp tại Hội nghị cũng như các ý kiến bằng văn bản của các đơn vị giáo dục gửi về, Sở GDĐT Hải Phòng trân trọng báo cáo Bộ GDĐT về những bất cập, khó khăn, vướng mắc, đề xuất khi sử dụng, vận hành CSDL ngành tập trung vào những nội dung cụ thể như sau:

I. Những khó khăn, vướng mắc

1. Về nhập liệu, khai thác, vận hành CSDL ngành

- Hệ thống chưa có cơ chế kiểm soát lỗi khi người dùng nhập dữ liệu do đó người dùng nhập chữ hoa hay chữ thường, kiểu phông chữ,...hệ thống vẫn nhận dẫn tới khi in ấn không có sự đồng nhất về phông chữ.

- Số học sinh có nhiều biến động trong năm học nên khó khăn trong công tác nhập liệu và khi xuất báo cáo thì những học sinh chuyển đi vẫn tính trên hệ thống (đặc biệt là khối mầm non).

- Khi cập nhật CSDL ngành báo cáo đầu năm, giữa năm, cuối năm nếu sai số liệu của 1 hoặc 2 học sinh, giáo viên thì Hệ thống không cho tổng hợp được số liệu, người nhập phải rà soát lại cả danh sách một lớp hoặc cả trường nên mất nhiều thời gian.

- Trên phần mềm CSDL phần chỉ số về sức khỏe được tính theo tiêu chuẩn Quốc tế, nên khi nhập vào phần mềm không khớp với chỉ số theo dõi biểu đồ các trường mầm non đang thực hiện. Khi nhập liệu một số dòng học sinh không nhảy kênh sức khỏe (đặc biệt là trẻ trên 60 tháng tuổi). Không in được sổ theo dõi sức khỏe học sinh mặc dù khám sức khỏe xong nhà trường đã nhập đủ thông tin về chiều cao, cân nặng, bệnh về mắt, ... mà chỉ in được báo cáo.

2. Về học sinh chuyển trường

- Trường hợp học sinh chuyển về trường từ tỉnh ngoài thì dữ liệu, điểm của học sinh vẫn dùng học bạ và bảng điểm giấy (chưa triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử), không có trong CSDL của trường nên việc đánh giá cuối năm học cho học sinh bị thiếu trên hệ thống cơ sở dữ liệu. Đặc biệt, có trường hợp học sinh chuyển về từ học kỳ II thì trong CSDL của trường không có kết quả đánh giá của học kỳ I nên việc đánh giá cuối năm học trong CSDL của Hải Phòng bị sai lệch;

- Sự liên thông dữ liệu, thông tin của học sinh giữa các cấp học (từ cấp THCS lên THPT) chưa có, do đó việc nhập thông tin học sinh đầu cấp (lớp 10) còn mất thời gian (nhất là các khâu thu thập, nhập, kiểm tra thông tin).

- Học sinh chuyển trường thì chỉ chuyển được hồ sơ học sinh còn kết quả học tập thì chưa chuyển được (nhất là đối với học sinh chuyển đi trong thời điểm chưa hết một học kỳ).

- CSDL mầm non còn gặp khó, hồ sơ học sinh phần “Trạng thái” không có nội dung "Học sinh đi học học kì 2" vì đặc thù riêng của mầm non không phải 100% trẻ đi từ đầu năm học mà trẻ đến trường rải rác trong năm, đặc biệt trẻ ra nhiều vào đầu kì 2.

3. Về triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn

- Hải Phòng đã triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và thực hiện chữ ký số (chữ ký của giáo viên, con dấu của nhà trường) trong CSDL ngành, nhưng hiện tại chưa có hướng dẫn quy định cụ thể việc sử dụng chữ ký số trong học bạ, sổ điểm điện tử nên cuối năm học nhà trường vẫn in học bạ, sổ điểm từ CSDL để giáo viên thực hiện ký trực tiếp vào học bạ, sổ điểm để lưu trữ hồ sơ. Do đó cuối năm học các nhà trường vẫn phải in ra ký và đóng dấu.

- Giáo viên dạy tiểu học hiện nay phải cập nhật dữ liệu kết quả giáo dục của học sinh lên phần mềm CSDL ngành để sử dụng học bạ điện tử nhưng vẫn phải viết, phê trên quyển học bạ bản giấy (công việc bị nhân đôi).

- Khi xuất file danh sách lớp in sổ gọi tên ghi điểm một số lớp bị tràn trang khi địa chỉ chi tiết của học sinh dài; in và xuất các loại báo cáo, học bạ, các loại sổ điểm... phân định dạng phông chữ; kiểu chữ; cỡ chữ (cả dạng file excel và PDF chữ còn rất nhỏ phông chữ chưa đồng đều),... sổ đăng bộ không vừa trang in mất rất nhiều thời gian căn chỉnh, không có chỗ dán ảnh của học sinh.

4. Về việc thu thập mã số định danh cá nhân và căn cước công dân của học sinh, giáo viên để đồng bộ với CSDL Quốc gia về dân cư

- Một bộ phận không nhỏ phụ huynh học sinh là lao động tự do, nhiều gia đình chuyển từ nơi khác đến nên học sinh chưa có mã định danh cá nhân để nhà trường cập nhật lên CSDL ngành.

- Còn một lượng không nhỏ giáo viên và học sinh còn chưa đồng bộ được giữa CSDL ngành với CSDL Quốc gia về dân cư mặc dù số căn cước công dân đúng, số định danh do công an cấp là đúng khi nhập. Số còn lại do bị sai thông tin cá nhân của học sinh, giáo viên trên CSDL quốc gia về dân cư chưa khớp với thông tin học sinh (trên giấy khai sinh, sai ngày sinh, sai giới tính). Nguyên nhân Số định danh của học sinh chưa có hoặc chưa đúng nên chưa cập nhật đầy đủ thông tin trên phần mềm CSDL. Công an chưa tiến hành xác minh nên chưa đồng bộ xong.

- Một số địa phương thực hiện sáp nhập nên có sự thay đổi tên khu dân cư so với giấy khai sinh của học sinh nên khó khăn trong việc xác định chính xác nơi sinh, quê quán, thường trú theo tên hiện tại nên việc cập nhật dữ liệu và đồng bộ chưa hoàn thành.

- Khi nhập Số định danh cá nhân của học sinh có hiện tượng hệ thống báo bị trùng số định danh, nhưng gia đình và công an đều xác nhận số định danh cung cấp là số do hệ thống quản lý của công an cấp.

- Mã định danh của học sinh là công dân ngoại quốc không đồng bộ được mã định danh giữa công an và mã visa.

5. Những bất cập, khó khăn khác

- Cơ sở hạ tầng mạng và trang thiết bị công nghệ thông tin chưa được đảm bảo. Máy tính được trang bị đã lâu, nhiều máy cấu hình thấp nên cập nhật các dữ liệu trên phần mềm còn chậm; máy tính mới cấp chất lượng chưa như mong muốn. Kinh phí mua sắm trang bị máy tính, các thiết bị phục vụ cho chuyển đổi số của các đơn vị, địa phương còn hạn hẹp.

- Trình độ ứng dụng CNTT của một bộ phận cán bộ, giáo viên, nhân viên còn hạn chế (do tuổi cao, do đội ngũ giáo viên còn thiếu dẫn đến một giáo viên phải dạy nhiều giờ, làm nhiều công việc ...); chất lượng, năng lực số của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người học chưa đảm bảo thực hiện hết các yêu cầu về quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số.

- Nhiều trường thiếu giáo viên tin học, văn thư nên ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động của nhà trường cũng như ứng dụng CNTT, chuyển đổi số. Đặc biệt giáo viên, nhân viên bậc học Mầm non làm công tác kiêm nhiệm lên việc lấy thông tin nhập dữ liệu chưa được đầy đủ, kịp thời, chuyển đổi số còn hạn chế.

- Các phần mềm chưa được tích hợp dữ liệu nên thông tin cá nhân của giáo viên vừa phải cập nhật trên phần mềm CSDL ngành, vừa phải cập nhật trên các phần mềm khác (Phần mềm QLCB,...).

- Môn tiếng Anh phần mềm chưa tách riêng phần tiếng Anh nói và viết nên giáo viên vẫn phải tính tổng điểm và nhập lại trước khi upload lên phần mềm.

6. Kiến nghị, đề xuất

- Bộ GDĐT sớm có văn bản hướng dẫn quy định cụ thể việc sử dụng chữ ký số trong học bạ điện tử, sổ điểm điện tử, lưu trữ hồ sơ điện tử.

- Bộ GDĐT nâng cấp, hoàn thiện CSDL ngành giáo dục, quy định thống nhất quản lý, vận hành khai thác học bạ điện tử, sổ điểm điện tử để thuận lợi trong việc khai thác dữ liệu, chuyên trường đồng thời chuyên kết quả học tập của học sinh trên toàn quốc.

- Cần đồng bộ hóa dữ liệu, hệ thống CSDL ngành: đồng bộ dữ liệu, thông tin, hồ sơ của học sinh giữa tất cả các cấp học trong thành phố và trong cả nước; liên thông CSDL cấp THPT với Cao đẳng, Đại học để hướng tới không phải dùng học bạ, sổ điểm giấy.

- Bộ GDĐT kiến nghị với Bộ Công an chỉ đạo Công an các địa phương đẩy nhanh tiến độ cấp mã định danh cho những giáo viên và học sinh chưa có; sửa chữa các thông tin chưa đúng của giáo viên và học sinh; có sự thống nhất cấp mã định danh cho các học sinh chuyển từ nước ngoài về Việt Nam học tập để nâng cao tỷ lệ đồng bộ giữa CSDL ngành với CSDL Quốc gia về dân cư (theo Đề án 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

Sở GDĐT Hải Phòng trân trọng báo cáo Cục Công nghệ thông tin tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo chuyển đổi số Bộ GDĐT./.

Nơi nhận:

- Bộ GDĐT (để báo cáo)
- Các đơn vị giáo dục;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quốc Hiệu